

HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
LIÊN CHI HỘI HÓA HỌC

**DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025 - 2026**

- 1. Tên hoạt động:** **SHCD 2: Một hành trình - Triệu niềm tin**
- 2. Thời gian tổ chức:** 28/03/2026
- 3. Địa điểm tổ chức:** Trực tuyến trên MyAloha
- 4. Thông tin người phụ trách:** Nguyễn Ngọc Lan Anh - Liên chi Hội phó (Số điện thoại/Zalo: 0326493173).
- 4. Danh sách sinh viên tham gia:**

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	24150172	Đặng Hồ Bảo Ngân	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
2	24150240	Bùi Nguyễn Hoài Vỹ	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
3	25140053	Đặng Đông Phát	Hóa học
4	25290020	Đặng Võ Minh Khang	Môi trường
5	25250139	Đinh Châu Ngọc Phương	Khoa học và Công nghệ Vật liệu
6	25250067	Đinh Tấn Tài	Khoa học và Công nghệ Vật liệu
7	25170132	Đỗ Hoàng Phúc	Môi trường
8	25250121	Đỗ Tấn Đạt	Khoa học và Công nghệ Vật liệu
9	23122014	Hoàng Minh Trung	Công nghệ thông tin
10	25160003	Huỳnh Thị Ngọc Cẩm	Địa chất
11	23140088	Nguyễn Gia Đại Hải	Hóa học
12	23120185	Nguyễn Hồ Anh Tuấn	Công nghệ thông tin
13	22120399	Nguyễn Lê Anh Tú	Công nghệ thông tin
14	25120224	Nguyễn Phú Quang	Công nghệ thông tin
15	24120098	Nguyễn Quốc Nam	Công nghệ thông tin
16	25160035	Nguyễn Song Thy	Địa chất
17	24180004	Nguyễn Thùy Lan Anh	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
18	23130040	Nguyễn Trọng Quang	Vật Lý - Vật Lý Kỹ Thuật
19	24140051	Phạm Gia Hân	Hóa học
20	23190065	Phạm Lê Phi Long	Khoa học và Công nghệ Vật liệu
21	25160016	Phạm Nguyễn Minh Hoàng	Địa chất
22	25310042	Tăng Ngọc Thủy Tiên	Khoa học liên ngành
23	25122007	Trần Đình Hưng	Công nghệ thông tin
24	24110201	Trần Hùng Luyện	Toán - Tin học
25	25170088	Trần Hữu Trí	Môi trường
26	25120466	Trần Minh Tường	Công nghệ thông tin
27	25210003	Trần Ngọc Bảo Châu	Vật Lý - Vật Lý Kỹ Thuật
28	22140221	Phan Minh Trí	Hóa học
29	22140221	Phan Minh Trí	Hóa học
30	25120433	Trịnh Nguyễn Minh Tài	Công nghệ thông tin
31	25140018	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Hóa học
32	24140145	Huỳnh Thiên Kim	Hóa học
33	25140050	Võ Xuân Nhi	Hóa học
34	25140216	Khổng Đình Trường	Hóa học
35	25147123	Lê Hoàng Minh	Hóa học
36	25147085	Bùi Anh Thư	Hóa học
37	25147108	Đinh Tiến Dũng	Hóa học
38	25147027	Đoàn Dạ Minh Khuê	Hóa học
39	25147115	Nguyễn Lê Gia Kiệt	Hóa học
40	25147035	Hoàng Công Nam	Hóa học
41	25147117	Hồ Thụy Trúc Lam	Hóa học
42	25147039	Lâm Trân Ngọc	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
43	25147138	Lê Anh Quân	Hóa học
44	25147119	Lê Thị Bích Liên	Hóa học
45	25147084	Nguyễn Anh Thơ	Hóa học
46	25147094	Nguyễn Châu Yến Minh	Hóa học
47	25147152	Nguyễn Đặng Ánh Tuyết	Hóa học
48	25147095	Nguyễn Gia Phúc	Hóa học
49	25147090	Nguyễn Giang Cát Tường	Hóa học
50	25147043	Nguyễn Huỳnh Bảo Nhi	Hóa học
51	25147100	Nguyễn Khoa Nhật Anh	Hóa học
52	25147056	Nguyễn Minh Tiến	Hóa học
53	25147015	Nguyễn Mỹ Hà Duyên	Hóa học
54	25147012	Nguyễn Phan Hồng Châu	Hóa học
55	25147143	Nguyễn Gia Tâm	Hóa học
56	25147081	Nguyễn Việt Phong	Hóa học
57	25147007	Phạm Tú Anh	Hóa học
58	25147068	Ngô Phúc An	Hóa học
59	25147134	Phạm Quỳnh Thiên Phúc	Hóa học
60	25147029	Trần Mai Phương Linh	Hóa học
61	25147135	Trần Minh Phúc	Hóa học
62	25147049	Trần Minh Tâm	Hóa học
63	25147089	Trần Phạm Gia Tuệ	Hóa học
64	25147109	Trần Phương Hân	Hóa học
65	25147129	Trần Thanh Thảo Nguyên	Hóa học
66	25147114	Lê Trung Kiên	Hóa học
67	25125050	Bùi Đỗ Thiên Ân	Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
68	24207055	Đặng Hữu Trung Kiên	Điện tử - Viễn thông
69	25137095	Đỗ Nguyễn Gia Bảo	Vật Lý - Vật Lý Kỹ Thuật
70	24125062	Dương Gia Khương	Công nghệ thông tin
71	25247124	Hoàng Đăng Khánh	Hóa học
72	22147025	Huỳnh Hoàng Diệu	Hóa học
73	24125092	Quách Thiên Lạc	Công nghệ thông tin
74	24125074	Lê Gia Phúc	Công nghệ thông tin
75	25247145	Nguyễn Công Thắng	Hóa học
76	24125072	Nguyễn Hoàng Thuận Phát	Công nghệ thông tin
77	23125009	Nguyễn Minh Khoa	Công nghệ thông tin
78	25207036	Nguyễn Nhật Minh	Điện tử - Viễn thông
79	25247077	Nguyễn Thị Kim Ngân	Hóa học
80	22147141	Nguyễn Thiện Trí	Hóa học
81	24125053	Nguyễn Văn Lê Bảo	Công nghệ thông tin
82	25247141	Phạm Ngọc Như Quỳnh	Hóa học
83	25147075	Phan Đình Luyện	Hóa học
84	25187119	Tạ Vinh	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
85	25247111	Tôn Gia Gia	Hóa học
86	24125076	Trần Thiên Phúc	Công nghệ thông tin
87	22147167	Võ Phương Vy	Hóa học
88	22147022	Nguyễn Anh Đạt	Hóa học
89	22147035	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	Hóa học
90	22147163	Lưu Ngọc Khánh Vy	Hóa học
91	22147126	Nguyễn Thiện Thọ	Hóa học
92	23147041	Nguyễn Vân Giang	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
93	23247037	Nguyễn Ngọc Lan Anh	Hóa học
94	24147014	Huỳnh Minh Dũng	Hóa học
95	24147018	Hồ Mai Phương	Hóa học
96	24247023	Nguyễn Vũ Huỳnh Long	Hóa học
97	25147139	Nguyễn Hoàng Quân	Hóa học
98	25247097	Nguyễn Hoàng Phương Vy	Hóa học
99	24147078	Điền Hoà Khương	Hóa học
100	25247022	Nguyễn Hoàng	Hóa học
101	23247109	Đỗ Nguyễn Uyên Thanh	Hóa học
102	25147130	Lâm Yến Nhi	Hóa học
103	25147159	Trần Quý	Hóa học
104	25147034	Nguyễn Ngọc Khải My	Hóa học
105	25147037	Nguyễn Nhật Nam	Hóa học
106	25147142	Huỳnh Vũ Minh Tâm	Hóa học
107	25147028	Đinh Nguyễn Khánh Linh	Hóa học
108	25147093	Bùi Quang Minh	Hóa học
109	25147147	Nguyễn Thanh Thùy	Hóa học
110	25147106	Võ Ngọc Bảo Châu	Hóa học

Danh sách gồm có **110** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2026

TM. BCH LCH HÓA HỌC
Liên chi Hội trưởng

Người lập bảng

Nguyễn Văn Giang

Nguyễn Ngọc Lan Anh

